TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **451**/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 24 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã thụ lý số: 609/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Cao Minh T**, sinh năm 1989;

Số CCCD: 083089001550;

Địa chỉ: A, ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Bà **Vũ Thị H**, sinh năm 1983;

Số CCCD: 034183004879;

Địa chỉ: A, ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 16 tháng 7 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Cao Minh T và bà Vũ Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Cao Minh T và bà Vũ Thị H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có một con chung là Cao Khánh T1, sinh ngày 01/12/2022. Sau khi ly hôn, giao cháu Cao Khánh T1 cho ông Cao Minh T trực tiếp nuôi dưỡng; ghi nhận ông T không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Cao Minh T và bà Vũ Thị H thống nhất không có nên không xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng), ông Cao Minh T tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) mà ông T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012211 ngày 22/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Thi hành án dân sự tỉnh V hoàn lại cho ông Cao Minh T 150.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 5 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Tiên Thủy;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Võ Thị Cẩm Trang